

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày 22 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Bé Ngọc.
- Ông Nguyễn Đông Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Phước Lộc - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn V; sinh năm 1992 tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp Á, xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Đặng Thị L; có vợ Lê Thị Trúc L1 và có 01 người con; tiền án: Ngày 14/12/2021 Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 54/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2022 và đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/02/2016 Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 25.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều lậu (bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt nhưng được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính do đã quá thời hạn 01 năm, kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm); ngày 27/6/2024 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử

phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 48/2024/HS-PT; bị bắt, tạm giam ngày 14/10/2023 trong vụ án khác và đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt)

- Bị hại:

Tạ Quang S - Sinh năm: 1986. (Vắng mặt)

Nơi thường trú: Tổ 27, Khóm D, Phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi ở hiện tại: Ấp I, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12/10/2023, Phạm Văn V cùng với T, H1, em của T (cả 03 người không rõ nhân thân lý lịch) xuất phát từ địa bàn thành Phố Cần Thơ đến địa bàn huyện V, tỉnh Hậu Giang để tìm kiếm tài sản trộm cắp, khi đến địa bàn ấp A, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang, thì T phát hiện một (01) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển kiểm soát 66P1-201.89 của anh Tạ Quang S để ở công trình cao tốc không ai trông coi nên T lên lúc vào trộm xe, còn V, H1, em của T đứng ở ngoài cảnh giới.

Sau khi T trộm được xe mô tô của anh S xong thì cả nhóm quay lại về thành phố Cần Thơ để tiếp tục tìm kiếm tài sản khác để lấy trộm. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66P1-201.89 của anh S vào bệnh viện phụ sản để gửi giữ thì bị lực lượng Công an quận N, thành phố Cần Thơ truy đuổi và bắt quả tang.

Đến sáng ngày 13/10/2023 anh Tạ Quang S ngủ thức dậy phát hiện tài sản mình bị mất và trình báo Công an xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang sự việc trên.

Căn cứ vào kết luận định giá số 68/KL-HĐ.ĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Hậu Giang kết luận: Một (01) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển kiểm soát 66P1-201.89. Tổng giá trị tài sản: 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật: Một (01) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển kiểm soát 66P1-201.89.

Xử lý vật chứng: Trả lại tài sản cho bị hại Tạ Quang S một (01) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển kiểm soát 66P1-201.89.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Tạ Quang S đã nhận lại tài sản và không có

yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS-HVT ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Phạm Văn V có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt bị cáo Phạm Văn V từ 12 đến 18 tháng tù.
- Căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt với Bản án số: 48/2024/HS-PT ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tạ Quang S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị không xem xét.
- Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan tiến hành tố tụng đã xử lý xong các vật chứng được thu giữ nên đề nghị không xem xét.
- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

[2] Bị hại Tạ Quang S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không cản trở việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án:

[3] Tại phiên toà bị cáo Phạm Văn V thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện theo như nội dung của bản cáo trạng đã truy tố. Qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên toà, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ cơ sở chứng minh được rằng:

[4] Vào ngày 12/10/2023, tại Ấp G, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang, với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo Phạm Văn V cùng với 03 đối tượng tên T, H1 và em của T (không xác định được nhân thân, lý lịch) đã thống nhất ý chí cùng nhau thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô trị giá 6.500.000 đồng của anh Tạ Quang S.

[5] Hành vi của bị cáo (cùng với 03 đối tượng tên T, H1 và em của T) lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 6.500.000 đồng đã cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “*trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù trong vụ án này, Cơ quan điều tra chưa chứng minh được nhân thân, lý lịch của 03 đối tượng tên T, H1 và em của T để xử lý theo quy định của pháp luật nhưng do bị cáo và 03 đối tượng tên T, H1 và em của T cố ý cùng thực hiện tội phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm (cùng với 03 đối tượng tên T, H1 và em của T). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

[6] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ đồng thời ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét, cân nhắc bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, là người giúp sức (canh gác, canh giới) cho đối tượng tên T thực hiện tội phạm để có hình phạt tương xứng với vai trò của bị cáo trong vụ án.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, ngoài lần phạm tội đang bị xét xử, vào ngày 12/10/2023 bị cáo còn thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm 03 tháng tù ngày 27/6/2024 và ngày 03/02/2016 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về

hành vi kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều lậu.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội ít nghiêm trọng (theo Bản án số: 54/2021/HSST ngày 14/12/2021 Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ), chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội ít nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm”. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn tương xứng để đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Tạ Quang S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan tiến hành tố tụng đã xử lý xong các vật chứng được thu giữ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về hành vi của các đối tượng khác có liên quan trong vụ án: Đối với các đối tượng tên T, H1 và em của T, quá trình điều tra chứng minh được các đối tượng này đồng phạm với bị cáo Phạm Văn V nhưng chưa xác định được nhân thân, lý lịch cụ thể. Do đó, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau khi chứng minh được người thực hiện hành vi phạm tội là có căn cứ. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý các đối tượng tên T, H1 và em của T theo quy định của pháp luật.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt với hình phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù tại Bản án số: 48/2024/HS-PT ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) Bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 10 năm 2023.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Văn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- CA huyện Vị Thủy (CQĐT, Nhà tạm giữ);
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- CA xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; bị hại; đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Võ Thị Ánh Trúc